

Bản án số: 105/2023/HNGĐ-PT

Ngày 13/7/2023

“V/v: Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tiến Phong

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Lập

Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Thư ký tòa Lao động.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Ngoan- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2023/TLPT- HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc “Xin ly hôn”. Do Bản án sơ thẩm số 633/2022/HNGĐ -ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 134/2023/QĐPT- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2023/QĐ – TA ngày 27/6/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Đức Th, sinh 1978; trú tại: Số 174 ngõ 6 phố M, TDP số 2 M, phường T, quận N, thành phố Hà Nội, có mặt.

- Bị đơn kháng cáo: Chị Âu Thảo Tr, sinh 1982; nơi đăng ký hộ khẩu: Số 174 ngõ 6 phố M, TDP số 2 M, phường T, quận N, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Số 9 + 10 ngách 16/1 ngõ 91, phố H, quận Đ, thành phố Hà Nội, có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi cho bị đơn: Luật sư Vũ Hải L - Công ty luật TNHH Đ, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có đơn xin vắng mặt.

Tham gia trợ giúp pháp lý đứng về bên bị đơn còn có 02 luật sư Nguyễn Thị Ng và Nguyễn Quang A – Văn phòng luật sư số K, Đoàn luật sư TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Đào Đức Th trình bày:

Về tình cảm: Tôi kết hôn với chị Âu Thảo Tr năm 2006, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký tại UBND phường T, quận N, Hà Nội.

Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và không hòa hợp. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa nên tôi xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đào Đức T, sinh ngày 16/11/2007 và Đào Trâm A, sinh ngày 01/9/2009. Ly hôn, tôi xin được nuôi 02 con chung.

Tài sản chung và vay nợ: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Âu Thảo Tr trình bày: Về kết hôn đúng như anh Th trình bày. Trong quá trình chung sống, anh Th có mối quan hệ thân mật với người phụ nữ khác ở bên ngoài, xưng hô vợ chồng với nhau. Nay anh Th xin ly hôn, tôi không đồng ý.

Về con chung: Đúng như anh Th trình bày, nếu phải ly hôn, tôi xin nuôi cả 2 con và yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/con/tháng.

Tài sản chung:

- 01 chiếc xe ô tô con loại 120 Active màu trắng BKS 30F – 409.26; đứng tên xe là Đào Đức Th; mua vào tháng 10 năm 2018 hết số tiền là 520.000.000 đồng.

- Công sức xây dựng nhà cùng gia đình nhà chồng năm 2009;

Nợ chung: Năm 2009 khi xây dựng nhà, vợ chồng có vay của Dì Tư tôi (Bên Mỹ) 5000USD; vợ chồng đã trả được nợ 1000 USD hiện còn 4000USD (Có biên bản xác nhận công nợ bản chính trong hồ sơ vụ án- Bút lục số 07).

Đối với chiếc xe ô tô hiện anh Th đã bán cho vợ chồng chị gái anh Th là chị Đào Thị Thanh H – anh Phạm Ngọc D, tôi yêu cầu được chia. Ngoài ra, còn có các tư trang xe máy của tôi ở nhà anh Th, nhưng tôi không thể cầm đi được do ngày 18/02/2023, anh Th đánh đuổi mẹ con tôi phải đi.

Tại Bản án số 633/2022/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đào Đức Th đối với chị Âu Thảo Tr. Cho anh Đào Đức Th được ly hôn chị Âu Thảo Tr.

2. Về con chung: Giao cho chị Trâm nuôi dưỡng 02 con chung là Đào Đức T, sinh ngày 16/11/2007 và Đào Trâm A, sinh ngày 01/9/2009. Buộc anh T cấp dưỡng nuôi các con 8.000.000đồng/tháng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi các con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Tài sản chung - Vay nợ: Giành quyền khởi kiện cho các đương sự bằng vụ án khác khi các bên có yêu cầu và có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/01/2023 bị đơn Âu Thảo Tr có đơn kháng cáo không đồng ý ly hôn; trường hợp phải ly hôn chị Tr yêu cầu tăng mức cấp dưỡng nuôi con và giải quyết tài sản chung, nợ chung trong cùng vụ án. Anh Đào Đức Th không kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Chị Tr rút một phần kháng cáo cụ thể: Về phần tình cảm và tài sản chung, nợ chung. Chị đề nghị Tòa án giành cho chị quyền khởi kiện về tài sản chung và nợ chung trong một vụ án khác khi chị có yêu cầu.

Phần cấp dưỡng nuôi con chung chị kháng cáo yêu cầu tăng tiền đóng góp cấp dưỡng nuôi con hàng tháng lên 5.000.000/tháng cho mỗi con.

- Anh Th trình bày, không đồng ý với kháng cáo của chị Tr; thu nhập của anh Th khoảng 15 triệu đồng mỗi tháng.

- Luật sư bảo vệ quyền lợi cho chị Tr đề nghị Tòa chấp nhận kháng cáo của chị Tr cũng như lời trình bày của chị Tr tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

* Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

* Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, ý kiến của các bên, Kiểm sát viên đã đề nghị: Phần rút kháng cáo của chị Tr tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm. Đối với phần giữ nguyên kháng cáo, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của chị Tr, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các bên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo bản án gửi ngày 06/01/2023 của chị Âu Thảo Tr nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử phúc thẩm.

[2] **Về nội dung kháng cáo:** Tại phiên tòa, chị Tr rút phần kháng cáo về phần tình cảm và tài sản chung – Nợ chung; do vậy phần ly hôn và phần tài sản chung,

nợ chung giữa chị Âu Thảo Tr và anh Đào Đức Th của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

- Nay chị Tr còn kháng cáo yêu cầu tăng chi phí cấp dưỡng nuôi con hàng tháng đối với anh Th, cụ thể là mỗi con lên 5.000.000/tháng, thay vì hàng tháng là 4.000.000 đồng như án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Xét kháng cáo của chị Âu Thảo Tr thì thấy:

3.1: Về cấp dưỡng nuôi con: Án sơ thẩm đã buộc anh Th cấp dưỡng nuôi các con 8.000.000 đồng/tháng (Tức là: 4.000.000 đồng/con/tháng) kể từ tháng 01/2023 cho đến khi các con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thỏa thuận khác.

Tại phiên tòa, anh Th cho rằng thu nhập của anh là khoảng 15 triệu đồng, ngoài ra anh không có thu nhập nào khác nên ngoài việc đóng góp cho các con ăn học, anh còn phải chi phí nuôi dưỡng bản thân và mẹ già. Do vậy, anh không đồng ý với kháng cáo của chị Tr về vấn đề này.

Xét thấy, với thu nhập của anh Th không phải là cao, cộng với đó là mức cấp dưỡng nuôi mỗi con là 4.000.000 đồng/tháng của 01 bên tại thời giá hiện tại ở Hà Nội là phù hợp.

Mặt khác, chị Tr và anh T cũng đã xác nhận, kể từ ngày 19/5/2023 chị Tr đã đưa 02 con chung về Đồng Tháp để nương tựa gia đình chị Tr. Thời gian tới chị Tr sẽ chuyển trường cho cả 02 con chung về Đồng Tháp để ăn học. Xét thấy, mức chi phí ăn học ở tỉnh Đồng Tháp còn thấp hơn ở Hà Nội nên yêu cầu kháng cáo này của chị Tr không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

3.2. Đối với phần tài sản chung, nợ chung; Tòa án cấp sơ thẩm đã tách và giành quyền khởi kiện cho chị Tr trong một vụ án chia tài sản chung sau ly hôn khác nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[4] Về án phí: Kháng cáo của chị Tr không được chấp nhận nên chị phải nộp án phí Hôn nhân phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 308; khoản 1 Điều 148; Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về chế độ án phí lệ phí Tòa án.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần tình cảm, tài sản chung, nợ chung do tại phiên tòa chị Âu Thảo Tr rút kháng cáo; phần quyết định trên của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của chị Âu Thảo Tr đối với Bản án sơ thẩm số 633/2022/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hà Nội về việc tăng tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Y án sơ thẩm:

1. *Về con chung:* Sau ly hôn, giao cho chị Âu Thảo Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con chung là Đào Đức T, sinh ngày 16/11/2007 và Đào Trâm A, sinh ngày 01/9/2009 đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Buộc anh Th phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho chị Tr mỗi con mỗi tháng là 4.000.000 đồng (02 con là tám triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2023 cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. *Về án phí:* Chị Tr phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân phúc thẩm; số tiền 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà chị đã nộp theo biên lai số 0034984 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

3. *Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA